

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KÌ II

Môn GDCD – Lớp 11

1. NỘI DUNG KIẾN THỨC

Nhà nước XHCN	1. Nguồn gốc và bản chất của Nhà nước	<p>a. Nguồn gốc của Nhà nước Nhà nước ra đời khi: - Xuất hiện chế độ tư hữu về TLSX. - XH phân hoá thành giai cấp, mâu thuẫn giai cấp không thể điều hoà được.</p> <p>b. Bản chất của Nhà nước (Đọc thêm)</p>
	2. Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam	<p><u>a. Khái niệm Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam</u> - Nhà nước của dân, do dân, vì dân. - Quản lí mọi mặt của đời sống XH bằng pháp luật. - Do ĐCS Việt Nam lãnh đạo.</p> <p><u>b. Bản chất của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam</u> - Nhà nước ta mang bản chất giai cấp công nhân. - Thể hiện: * Tính nhân dân: + Nhà nước của dân, do dân, vì dân. + Nhân dân tham gia quản lí. + Nhà nước thể hiện ý chí, lợi ích và nguyện vọng của nhân dân. + Là công cụ chủ yếu để nhân dân thực hiện quyền làm chủ. * Tính dân tộc: + Nhà nước ta kế thừa và phát huy những truyền thống, bản sắc tốt đẹp của dân tộc. + Nhà nước có chính sách đúng đắn, chăm lo lợi ích của dân tộc. + Đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</p> <p><u>c. Chức năng của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam.</u> - Bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. - Tổ chức và xây dựng, bảo đảm thực hiện các quyền tự do, dân chủ và lợi ích hợp pháp của công dân. + Tổ chức, xây dựng và quản lí nền KT, văn hóa, giáo dục, khoa học. + Tổ chức xây dựng đảm bảo các chính sách xã hội + Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật</p> <p><u>d. Vai trò của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong hệ thống chính trị.</u> (Đọc thêm)</p>
	1. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.	<p><u>a. Dân chủ là gì?</u> - Dân chủ là quyền lực thuộc về nhân dân, là quyền làm chủ của nhân dân trong các lĩnh vực đời sống xã hội. Những nền dân chủ trong lịch sử: + Dân chủ chủ nô + Dân chủ tư sản + Dân chủ XHCN</p> <p><u>b. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.</u> - Là nền dân chủ của nhân dân lao động, được thực hiện chủ yếu bằng Nhà nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản</p>
	2. Xây dựng	* <u>Chính trị</u>

Nền dân chủ XHCN	nền dân chủ ở VN	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền bầu cử và ứng cử - Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội - Quyền khiếu nại, tố cáo - Quyền được thông tin, tự do ngôn luận, tự do báo chí * Nghĩa vụ: Bảo vệ tổ quốc, giữ gìn trật tự xã hội. * Văn hóa - Quyền tham gia đời sống văn hóa - Quyền hưởng lợi ích sáng tạo văn hóa của chính mình - Quyền sáng tác, phê bình văn học nghệ thuật * Nghĩa vụ: Tôn trọng, giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc. * Xã hội - Quyền lao động - Quyền bình đẳng nam nữ - Quyền được chăm sóc sức khỏe - Quyền được hưởng an toàn xã hội và bảo hiểm xã hội. - Quyền được bảo đảm về mặt vật chất và tinh thần. - Quyền bình đẳng về nghĩa vụ và quyền lợi, về cống hiến và hưởng thụ. * Nghĩa vụ: tham gia các phong trào xã hội ở địa phương
	3. Những hình thức cơ bản của dân chủ	<p>a. Dân chủ trực tiếp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là hình thức dân chủ với những quy chế, thiết chế để nhân dân thảo luận, biểu quyết, tham gia trực tiếp quyết định công việc của cộng đồng, của Nhà nước. <p>b. Dân chủ gián tiếp (dân chủ đại diện)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là hình thức dân chủ thông qua những quy chế, thiết chế để nhân dân bầu ra những người đại diện thay mặt mình quyết định các công việc chung của cộng đồng, của Nhà nước.

Nội dung	Mục tiêu/ Nhiệm vụ	Phương hướng
Chính sách dân số	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm tỉ lệ tăng dân số - Ổn định quy mô, cơ cấu dân số và phân bố dân cư hợp lý - Nâng cao chất lượng dân số. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác lãnh đạo và quản lý - Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền - Nâng cao sự hiểu biết của người dân - Nhà nước đầu tư đúng mức cho công tác dân số.
Chính sách giải quyết việc làm	<ul style="list-style-type: none"> - Tập trung giải quyết việc làm cả ở thành thị và nông thôn. - Phát triển nguồn nhân lực. - Tăng tỉ lệ người lao động đã qua đào tạo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thúc đẩy phát triển sản xuất và dịch vụ. - Khuyến khích làm giàu theo pháp luật, tự do hành nghề. - Đẩy mạnh xuất khẩu lao động. - Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn.
Chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng hợp lý tài nguyên. - Bảo vệ môi trường. - Bảo tồn đa dạng sinh học. - Từng bước nâng cao chất lượng môi trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác quản lý của Nhà nước - Thường xuyên giáo dục tuyên truyền - Coi trọng nghiên cứu khoa học và công nghệ, mở rộng hợp tác quốc tế khu vực. - Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn ô nhiễm. - Khai thác, sử dụng hợp lý tiết kiệm tài

		<p>nguyên thiên nhiên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng công nghệ hiện đại để khai thác tài nguyên và xử lý chất thải, rác, bụi, tiếng ồn.
<p>Chính sách giáo dục và đào tạo</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao dân trí - Đào tạo nhân lực - Bồi dưỡng nhân tài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo. - Mở rộng quy mô giáo dục. - Ưu tiên đầu tư cho giáo dục - Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục - Xã hội hóa sự nghiệp giáo dục - Tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo
<p>Chính sách khoa học và công nghệ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giải đáp kịp thời những vấn đề lí luận và thực tiễn do cuộc sống đặt ra. - Cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. - Đổi mới và nâng cao trình độ công nghệ trong toàn bộ nền KT quốc dân. - Nâng cao trình độ quản lí. Hiệu quả của hoạt động KHCN. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đổi mới cơ chế quản lí khoa học-công nghệ - Tạo ra thị trường cho KHCN - Xây dựng tiềm lực KHCN - Tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm
<p>Chính sách văn hóa</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. - Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, trí tuệ, đạo đức, thể chất, năng lực sáng tạo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm cho chủ nghĩa Mác-Lenin và tư tưởng HCM giữ vai trò chủ đạo trong đời sống nhân dân - Kế thừa, phát huy những di sản và truyền thống văn hóa của dân tộc. - Tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại - Nâng cao hiểu biết và mức hưởng thụ văn hóa, phát huy tiềm năng sáng tạo văn hóa của nhân dân
<p>Chính sách quốc phòng và an ninh</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. - Kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại. - Kết hợp quốc phòng với an ninh. - Kết hợp kinh tế - xã hội với quốc phòng và an ninh.
<p>Chính sách đối ngoại</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giữ vững môi trường hòa bình, tạo các điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc đổi mới, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và 	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế. - Củng cố và tăng cường quan hệ với các Đảng cộng sản. - Phát triển công tác đối ngoại nhân dân.

	bảo vệ Tổ quốc. - Góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.	- Chủ động tham gia vào cuộc đấu tranh chung vì quyền con người. - Đẩy mạnh hoạt động kinh tế đối ngoại.
--	--	---

2. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

TT	Nội dung	Nhận biết	Thông hiểu
1	Nhà nước xã hội chủ nghĩa	1	1
2	Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa	1	1
3	Chính sách dân số và giải quyết việc làm	2	1
4	Chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường	1	1
5	Chính sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa	9	6
6	Chính sách quốc phòng và an ninh	1	1
7	Chính sách đối ngoại	1	1
	Tổng cộng	16	12

3. ĐỀ THAM KHẢO

I. Phần trắc nghiệm

Câu 1. Một trong các chức năng cơ bản của Nhà nước là

- A. trấn áp và bảo vệ đất nước.
- B. tổ chức đàn áp sự phản kháng trong xã hội.
- C. đảm bảo trật tự an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.
- D. tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ.

Câu 2. Dân chủ được hiểu là

- A. quyền lực cho giai cấp chiếm số đông trong xã hội.
- B. quyền lực cho giai cấp thống trị.
- C. quyền lực thuộc về nhân dân.
- D. quyền lực cho giai cấp áp đảo trong xã hội.

Câu 3. Làm tốt công tác thông tin tuyên truyền giáo dục là phương hướng cơ bản của

- A. chính sách dân số.
- B. chính sách xã hội.

C. kế hoạch hóa gia đình.

D. chính sách y tế.

Câu 4. Một trong những phương hướng cơ bản của chính sách dân số ở nước ta là

- A. nâng cao đời sống nhân dân.
- B. tăng cường công tác lãnh đạo và quản lý.
- C. làm tốt công tác thông tin tuyên truyền.
- D. làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục.

Câu 5. Sử dụng hợp lí nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, từng bước nâng cao chất lượng môi trường, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân là

- A. mục tiêu cơ bản của chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường.
- B. phương hướng cơ bản của chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường.
- C. giải pháp cơ bản của chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường.
- D. biện pháp cơ bản của chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Câu 6. Nhiệm vụ của giáo dục và đào tạo là nâng cao

- A. dân trí.
- B. tinh thần.
- C. thể lực.
- D. đạo đức.

Câu 7. Một trong những phương hướng cơ bản để phát triển giáo dục – đào tạo là mở rộng

- A. quy mô giáo dục.
- B. đối tượng giáo dục.
- C. nội dung giáo dục.
- D. phương pháp giáo dục.

Câu 8. Giáo dục – đào tạo có vai trò là một trong những

- A. động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp CNH – HĐH.
- B. cơ sở quan trọng thúc đẩy sự nghiệp CNH – HĐH.
- C. tiền đề quan trọng thúc đẩy sự nghiệp CNH – HĐH.
- D. nền tảng quan trọng thúc đẩy sự nghiệp CNH – HĐH.

Câu 9. Một trong những phương hướng cơ bản của khoa học công nghệ là gì?

- A. Cung cấp luận cứ khoa học.
- B. Tạo thị trường cho khoa học và công nghệ.
- C. Giải đáp kịp thời vấn đề lí luận và thực tiễn.
- D. Đổi mới và nâng cao trình độ công nghệ.

Câu 10. Nội dung nào dưới đây nói về nhiệm vụ của khoa học và công nghệ?

- A. Bảo vệ Tổ quốc.
- B. Giải đáp vấn đề lí luận và thực tiễn.
- C. Phát triển nguồn nhân lực.
- D. Phát triển khoa học và công nghệ.

Câu 11. Giải đáp kịp thời những vấn đề về lí luận và thực tiễn do cuộc sống đặt ra là nói đến

- A. Vai trò của KH - CN.
- B. Nhiệm vụ của KH - CN.
- C. Phương hướng phát triển KH - CN.
- D. Trách nhiệm của KH - CN.

Câu 12. Kế thừa, phát huy những di sản và truyền thống văn hóa của dân tộc, tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại là nói đến

- A. nhiệm vụ của chính sách văn hóa.
- B. phương hướng phát triển văn hóa.
- C. vai trò của văn hóa.
- D. trách nhiệm của văn hóa.

Câu 13. Một trong những nhiệm vụ của văn hóa là

- A. giữ nguyên bản sắc văn hóa của dân tộc.
- B. thay đổi toàn bộ nền văn hóa.
- C. xây dựng nền văn hóa tiên tiến.
- D. xây dựng nền văn hóa hiện đại.

Câu 14. Nền văn hóa tiên tiến là nền văn hóa thể hiện

- A. tinh thần yêu nước.
- B. tiến bộ gắn với yêu nước

C. tinh thần đại đoàn kết.

D. tiên bộ gắn với đại đoàn kết.

Câu 15. Nội dung nào dưới đây thể hiện được phương hướng cơ bản nhằm tăng cường quốc phòng và an ninh?

A. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

B. Bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa.

C. Bảo vệ an ninh chính trị, an ninh kinh tế, văn hóa tư tưởng.

D. Trực tiếp giữ gìn và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Câu 16. Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế là một trong những phương hướng nào của chính sách đối ngoại?

A. Chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế.

B. Củng cố và tăng cường quan hệ với các đảng cộng sản.

C. Phát triển công tác đối ngoại nhân dân.

D. Đẩy mạnh hoạt động kinh tế đối ngoại.

Câu 17. Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến sự xuất hiện nhà nước là do

A. sự thu tóm quyền lực vào tay một số ít người trong xã hội.

B. pháp luật quy định trao quyền cho giai cấp thống trị.

C. sự đấu tranh giữa các giai cấp trong xã hội.

D. sự phát triển sản xuất làm hình thành chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất.

Câu 18. Công dân tham gia khám chữa bệnh bằng BHYT là được thực hiện quyền dân chủ trong lĩnh vực nào sau đây?

A. Lĩnh vực văn hóa.

B. Lĩnh vực xã hội.

C. Lĩnh vực chính trị

D. Lĩnh vực kinh tế.

Câu 19. Nhà nước đưa ra những phương hướng cơ bản của chính sách dân số nhằm mục đích gì?

A. Nâng cao chất lượng dân số, phát triển nguồn nhân lực.

B. Ổn định quy mô dân số, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân.

C. Nâng cao chất lượng đời sống, tạo thu nhập cho nhân dân.

D. Phát triển kinh tế xã hội, ổn định quy mô dân số.

Câu 20. Nhà nước ta coi việc thúc đẩy phát triển sản xuất và dịch vụ là một trong những phương hướng cơ bản của chính sách việc làm hiện nay nhằm

A. phát triển các ngành nghề truyền thống.

B. đẩy mạnh phong trào lập nghiệp của thanh niên.

C. tăng thu nhập cho người lao động.

D. tạo ra nhiều việc làm cho người lao động.

Câu 21. Việc Nhà nước miễn, giảm học phí cho HS nghèo, HS có hoàn cảnh khó khăn là thể hiện phương hướng nào dưới đây để phát triển giáo dục – đào tạo?

A. Mở rộng quy mô giáo dục.

B. Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục.

D. Xã hội hóa sự nghiệp giáo dục.

D. Ưu tiên đầu tư cho giáo dục.

Câu 22. Để nâng cao tiềm lực khoa học công nghệ nước ta cần phải có biện pháp như thế nào?

A. Khai thác mọi tiềm năng sáng tạo trong nghiên cứu khoa học và công nghệ.

B. Tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật.

C. Tạo ra thị trường cạnh tranh bình đẳng.

D. Nâng cao số lượng đội ngũ nghiên cứu khoa học.

Câu 23. Để xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc chúng ta cần phải làm gì?

- A. Xóa bỏ văn hóa truyền thống.
- B. Giữ nguyên truyền thống văn hóa dân tộc.
- C. Tiếp thu văn hóa nhân loại.
- D. Tiếp thu văn hóa nhân loại, phát huy văn hóa truyền thống.

Câu 24. Để xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc cần có phương hướng nào dưới đây?

- A. đổi mới cơ chế quản lý.
- B. phát huy giá trị văn hóa truyền thống.
- C. tập trung xây dựng văn hóa mới.
- D. tạo môi trường cho văn hóa phát triển.

Câu 25. Nội dung nào sau đây nói về phương hướng của văn hóa?

- A. Nâng cao hiểu biết và mức hưởng thụ văn hóa.
- B. Xây dựng nền văn hóa tiên tiến.
- C. Xây dựng nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc.
- D. Nâng cao đời sống tinh thần cho người dân.

Câu 26. Nội dung nào dưới đây **không** phải là nhiệm vụ của giáo dục – đào tạo?

- A. Nâng cao dân trí.
- B. Đào tạo nhân lực.
- C. Bồi dưỡng nhân tài.
- D. Phát triển con người.

Câu 27. Nội dung nào dưới đây thể hiện được phương hướng cơ bản nhằm tăng cường quốc phòng và an ninh?

- A. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.
- B. Bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa.
- C. Bảo vệ an ninh chính trị, an ninh kinh tế, văn hóa tư tưởng.
- D. Trực tiếp giữ gìn và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Câu 28. Đảng và Nhà nước ta đã làm gì để sớm đưa nước ta thoát khỏi tình trạng kém phát triển, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước?

- A. Phát triển đối ngoại nhân dân.
- B. Chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế.
- C. Đổi mới cơ chế quản lý kinh tế- xã hội.
- D. Đổi mới hệ thống pháp luật.

II. Phần tự luận

Câu 1 (2 điểm)

a. Nêu nhiệm vụ của giáo dục và đào tạo ở nước ta hiện nay. Em suy nghĩ như thế nào về câu nói sau đây của Chủ tịch Hồ Chí Minh : “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”?

b. Nhiệm vụ của văn hóa là gì? Em hiểu như thế nào là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc?

Câu 2 (1 điểm)

Em hãy cho biết thực trạng việc làm của nước ta hiện nay ? Nêu nguyên nhân và cách khắc phục tình trạng đó?